

Số 2167 -CV/TU

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 9 năm 2026

về việc thực hiện Thông báo số 160-TB/VPTW,
ngày 29/8/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng
về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư,
Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc
với các cơ quan về kết quả 1 năm triển khai
thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW

Kính gửi: - Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy.

Ngày 29/8/2026, Văn phòng Trung ương Đảng ban hành Thông báo số 160-TB/VPTW về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với các cơ quan về kết quả 1 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (*Thông báo số 160-TB/VPTW*).

Trên địa bàn tỉnh, qua 1 năm triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (*Nghị quyết số 71-NQ/TW*), công tác phát triển giáo dục và đào tạo được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt nhiều kết quả tích cực; tuy nhiên, yêu cầu đặt ra trong giai đoạn tới không chỉ là tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách mà phải tạo chuyển biến rõ nét, thực chất hơn về chất lượng giáo dục, đội ngũ nhà giáo, người học và chất lượng nguồn nhân lực.

Để tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Thông báo số 160-TB/VPTW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong toàn tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW, Thông báo số 160-TB/VPTW; chuyển mạnh từ hoàn thiện thể chế, chính sách sang tổ chức thực hiện, đưa Nghị quyết vào cuộc sống và tạo kết quả cụ thể, thực chất.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung tại Thông báo số 160-TB/VPTW; xác định phát triển giáo dục và đào tạo là nhiệm vụ chiến lược gắn trực tiếp với phát triển con người, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Rà soát các chương trình, kế hoạch, đề án của tỉnh và của từng địa phương, đơn vị đang triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW; bổ sung những nhiệm vụ còn thiếu, kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn mới phát sinh. Không ban hành thêm chương trình, đề án nếu không thực sự cần thiết; lựa chọn đúng những nhiệm vụ trọng tâm có khả năng tạo chuyển biến rõ nét.

Đổi mới căn bản phương thức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết: Chuyển từ việc đếm số lượng công việc đã hoàn thành sang đo lường mức độ giải quyết vấn đề và tác động thay đổi thực tế. Phân công rõ cơ quan, đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm, nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, nguồn lực thực hiện, sản phẩm đầu ra và kết quả cuối cùng cần đạt được.

2. Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhóm nhiệm vụ sau:

2.1. Tập trung bảo đảm các điều kiện thiết yếu cho giáo dục, trước hết là mục tiêu “đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên”.

Chỉ đạo rà soát, xây dựng lộ trình cụ thể để từng bước giải quyết căn bản tình trạng thiếu trường, lớp và giáo viên; rà soát tổng thể mạng lưới trường, lớp, phân hiệu, điểm trường và đội ngũ nhà giáo trên cơ sở quy mô người học, biến động dân số, phân bố dân cư, điều kiện địa lý và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của từng địa bàn.

Việc tiếp tục sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục phải lấy chất lượng, hiệu quả hoạt động, điều kiện học tập và quyền lợi của người học làm căn cứ chủ yếu; không lấy giảm đầu mỗi làm mục tiêu hoặc thành tích; bảo đảm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ và các nguồn lực đã được bố trí sau sắp xếp.

Rà soát quỹ đất dành cho giáo dục, nhất là tại khu vực đô thị, khu công nghiệp, nơi có tốc độ tăng dân số cơ học cao; ưu tiên bố trí quỹ đất giáo dục trong quy hoạch và các dự án phát triển đô thị theo quy định. Rà soát các cơ sở nhà, đất công đôi dư sau sắp xếp để xem xét bố trí, chuyển đổi công năng phục vụ giáo dục và các nhu cầu công cộng phù hợp theo quy định.

Tiếp tục ưu tiên nguồn lực cho thực hiện hiệu quả Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo (từ 3 đến 5 tuổi); vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; quan tâm học sinh khuyết tật, học sinh yếu thế, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; từng bước thu hẹp chênh lệch về điều kiện và chất lượng giáo dục giữa các địa bàn, bảo đảm mọi học sinh được tiếp cận giáo dục có chất lượng.

Chỉ đạo rà soát nhu cầu, cơ cấu đội ngũ; tuyển dụng hết số biên chế được giao, đồng thời thực hiện các giải pháp điều động, chuyển chuyên, biệt phái, hợp đồng lao động để từng bước bảo đảm đủ định biên giáo viên cho các cấp học, khắc phục dứt điểm tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ.

Tiếp tục củng cố tổ chức, ổn định đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục sau sắp xếp; kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị chính đáng phát sinh, tạo sự yên tâm, đồng thuận trong đội ngũ, bảo đảm hoạt động dạy và học ổn định, thông suốt.

2.2. Tạo đổi mới thực chất từ bên trong ngành Giáo dục.

Thực hiện đổi mới sâu sắc, toàn diện từ quản trị nhà trường, xây dựng đội ngũ nhà giáo đến nội dung, phương pháp dạy và học, thi, kiểm tra, đánh giá. Giảm lối truyền thụ kiến thức một chiều, học thuộc, học đối phó, học chỉ để thi; tăng cường tự học, thực hành, trải nghiệm, tư duy độc lập, sáng tạo và năng lực giải quyết vấn đề của người học. Tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng thực chất, phù hợp với yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực người học; đồng thời rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, hội họp, báo cáo và các công việc hình thức để giáo viên có nhiều thời gian hơn dành cho chuyên môn và học sinh.

Thực hiện tốt yêu cầu giáo dục toàn diện về đức, trí, thể, mỹ; không lấy điểm số, bằng cấp hoặc thứ hạng của nhà trường làm thước đo duy nhất về chất lượng giáo dục. Đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, sức khỏe thể chất và tinh thần, văn hóa, lịch sử, nghệ thuật, tinh thần tự hào dân tộc, tự hào tiếng Việt; đồng thời phát triển năng lực số, ngoại ngữ, STEM, tư duy khoa học, sáng tạo và khả năng thích ứng của học sinh. Nghiên cứu, đề xuất triển khai thí điểm mô hình trường học xã hội chủ nghĩa tại những địa bàn có đủ điều kiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Đánh giá thực chất việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tổ chức thực hiện Chương trình theo hướng thiết thực, hiệu quả, giảm áp lực không cần thiết, bảo đảm học sinh được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và năng lực cần thiết; chú trọng giáo dục đạo đức, nhân cách, lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm, khát vọng cống hiến, năng lực số và năng lực sử dụng trí tuệ nhân tạo. Khẩn trương rà soát, có giải pháp bảo đảm cung ứng đầy đủ sách giáo khoa cho học sinh, không để tình trạng thiếu sách kéo dài, ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học. Tăng cường quản lý việc lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và học liệu theo quy định; rà soát, tổng hợp những khó khăn, bất cập phát sinh trong quá trình sử dụng để xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh, nhất là đối với các môn học trực tiếp góp phần hình thành nhân cách, lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm xã hội và khát vọng cống hiến. Thực hiện nghiêm túc, thực chất phương châm “thầy ra thầy, trò ra trò”, chấn chỉnh triệt để các sai phạm, tiêu cực trong toàn ngành Giáo dục. Kiên quyết xử lý nghiêm bệnh thành tích, gian lận trong học

tập và thi cử, tình trạng dạy thêm - học thêm biến tướng, tiêu cực trong tuyển sinh, đào tạo, cấp bằng, đạo văn, gian lận khoa học, bạo lực học đường và những biểu hiện lệch chuẩn trong quan hệ thầy - trò... Rà soát, bổ sung, làm rõ trong chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của tỉnh nhiệm vụ xây dựng văn hóa, đạo đức và kỷ cương giáo dục, xác định cụ thể mục tiêu, giải pháp, trách nhiệm và thước đo đánh giá, không dừng lại ở các phong trào, khẩu hiệu hình thức.

Chỉ đạo ngành Giáo dục phối hợp ngành Y tế và chính quyền các địa phương tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh ngay từ đầu năm học mới; tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách và huy động sự tham gia của gia đình, xã hội trong chăm lo học sinh yếu thế, học sinh khuyết tật và có hoàn cảnh khó khăn.

Thực hiện nghiêm Công điện số 64/CD-TTg, ngày 13/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, chất lượng bữa ăn nội trú, bán trú trong các cơ sở giáo dục; khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, không để tiếp tục chậm trễ việc tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú tại các cơ sở giáo dục có nhu cầu và đủ điều kiện. Xác định rõ trách nhiệm của chính quyền địa phương, các cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường trong tổ chức bữa ăn, bảo đảm an toàn thực phẩm, chất lượng dinh dưỡng và quyền lợi của học sinh.

2.3. Giáo dục đi trước một bước để chuẩn bị nguồn nhân lực và nhân tài cho tương lai đất nước.

Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao mặt bằng kỹ năng của lực lượng lao động, nâng tỉ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ. Tập trung đào tạo đội ngũ nhân lực tinh hoa, nhân lực công nghệ chiến lược cho các lĩnh vực then chốt, quyết định sức cạnh tranh của tỉnh, quốc gia, xác định rõ lộ trình đến năm 2030, 2045 phải có nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển trình độ cao. Đồng thời, có chính sách đủ mạnh để phát hiện sớm, đào tạo, thu hút, sử dụng và trọng dụng nhân tài.

Nghiên cứu, triển khai chuỗi liên kết chặt chẽ từ dự báo nhu cầu nhân lực, tuyển sinh, đào tạo, nghiên cứu đến doanh nghiệp và giải quyết việc làm. Phát huy vai trò của Đại học Thái Nguyên là trung tâm đào tạo nhân tài, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, tạo ra tri thức và công nghệ mới. Giáo dục nghề nghiệp phải gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp và thị trường lao động, tập trung đào tạo lực lượng lao động có kỹ năng cao, đáp ứng nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.4. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), nhưng cần đặt công nghệ đúng vị trí là phương tiện giáo dục, không thay thế bản chất nhân văn của giáo dục.

Xác định công nghệ là phương tiện, con người là trung tâm của giáo dục. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ số trong giảng dạy, học tập và quản trị nhà trường; quán triệt quan điểm không để AI suy nghĩ thay người học, mà sử dụng AI để giúp nâng cao tri thức, tư duy và sáng tạo. Định hướng người thầy chuyển đổi vai trò từ người truyền đạt kiến thức sang người dẫn dắt tư duy, truyền cảm hứng, phát hiện, bồi dưỡng năng lực, giáo dục nhân cách và hướng dẫn người học sử dụng tri thức một cách có trách nhiệm.

Đẩy nhanh chuyển đổi số phục vụ công tác giáo dục và đào tạo, xác định dữ liệu giáo dục là hạ tầng chiến lược để đổi mới quản trị giáo dục và phát triển nguồn nhân lực. Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu học sinh, học bạ số, văn bằng số trên địa bàn tỉnh, bảo đảm tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, kết nối đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và VNeID. Tiến tới hình thành hồ sơ số học tập suốt đời của mỗi công dân, bao gồm cả phản ánh sức khỏe, quá trình học tập, rèn luyện và phát triển, bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu. Đồng thời, sớm số hoá đầy đủ văn bằng, chứng chỉ và kiên quyết xử lý, ngăn chặn bằng giả, chứng chỉ giả; thực hiện nguyên tắc dữ liệu đã số hoá, xác thực thì không yêu cầu người dân cung cấp lại giấy tờ hoặc yêu cầu chứng thực.

Khai thác, sử dụng dữ liệu giáo dục để phục vụ hiệu quả công tác phân luồng, hướng nghiệp, tuyển sinh, dự báo nhu cầu nhân lực và hoạch định chính sách dựa trên cơ sở dữ liệu, thay thế dần cách đánh giá chủ yếu dựa vào báo cáo, kinh nghiệm.

2.5. Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu.

Các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chủ động đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; chuyển mạnh từ chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, văn bản sang tổ chức thực hiện, kiểm tra kết quả và giải quyết các vấn đề cụ thể của thực tiễn.

Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao năng lực thực thi, bảo đảm cơ sở có đủ cán bộ, năng lực và công cụ thực hiện nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền; tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra đối với cơ sở. Cán bộ lãnh đạo, quản lý giáo dục phải tăng cường đi cơ sở, trực tiếp nắm bắt tình hình, lắng nghe ý kiến của giáo viên, học sinh, phụ huynh và các cơ sở sử dụng lao động để kịp thời điều chỉnh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

3. Giao Đảng ủy Công an tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp với ngành Giáo dục, các địa phương tăng cường bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trường học; chủ động phòng ngừa, xử lý kịp thời các nguy cơ, vụ việc ảnh hưởng đến cán bộ, giáo viên, học sinh; rà soát, kịp thời xử lý các vấn đề về trật tự, an toàn giao thông tại khu vực cổng trường học.

4. Các đảng ủy xã, phường lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục theo phân cấp, phân quyền; phối hợp với ngành Giáo dục và các cơ quan liên quan bảo đảm cơ sở vật chất, trường, lớp, đội ngũ và các điều kiện thiết yếu phục vụ dạy và học trên địa bàn; chủ động xử lý hoặc kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

5. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền về Nghị quyết số 71-NQ/TW, Thông báo số 160-TB/VPTW và kết quả triển khai trên địa bàn tỉnh; theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, định hướng dư luận xã hội liên quan đến giáo dục và đào tạo.

6. Giao Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của tỉnh theo dõi việc thực hiện văn bản này; tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả và tiến độ đề ra.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Đại học Thái Nguyên;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

NguyenVietDung-204

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Ký bởi: Tỉnh ủy Thái Nguyên

Thời gian ký: 27/09/2026 11:54:34

Bùi Văn Lương